

## THÔNG BÁO

**Kết quả kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ  
của người được đề nghị tiếp nhận vào làm công chức (vòng 1)  
và triệu tập người đủ điều kiện dự thi phỏng vấn (vòng 2)**

-----

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV, ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Xét đề nghị của Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy Xuân Trường, Nam Trực;

Xét đề nghị của Hội đồng Kiểm tra, sát hạch về kết quả kiểm tra tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ của người được đề nghị tiếp nhận vào làm công chức tại Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy Xuân Trường và Hội Nông dân huyện Nam Trực (vòng 1); Ban Tổ chức Tỉnh ủy thông báo:

**1.** Danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự phỏng vấn (vòng 2) vào làm công chức tại Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy Xuân Trường và Hội Nông dân huyện Nam Trực (*Phụ lục 1*).

**2.** Danh mục tài liệu ôn tập kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức tại Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy Xuân Trường và Hội Nông dân huyện Nam Trực (*Phụ lục 2*).

**3.** Triệu tập người đủ điều kiện (*Phụ lục 1*) dự thi phỏng vấn (vòng 2), cụ thể như sau:

a) Thời gian tổ chức thi phỏng vấn: **14<sup>h</sup>00, ngày 14/11/2022.**

b) Địa điểm: Phòng họp Ban Tổ chức Tỉnh ủy Nam Định (*Tầng 3, trụ sở Tỉnh ủy Nam Định, số 55 đường Vị Hoàng, Thành phố Nam Định*).

c) Nội dung thi phỏng vấn:

- Tổ chức kiểm tra, sát hạch kiến thức về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Thời gian phỏng vấn: 30 phút/một người (*người dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn*).

- Thang điểm: 100 điểm, bao gồm: Kiến thức về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; Hiểu biết về cán bộ, công chức, kỹ năng thi hành công vụ công chức; Kiến thức chuyên ngành theo vị trí việc làm cần tuyển.

*d) Cách thức tổ chức phỏng vấn:*

- Người tham gia phỏng vấn sẽ chọn ngẫu nhiên 1 trong 2 đề thi theo vị trí việc làm dự tuyển, được bố trí thời gian để chuẩn bị nội dung và trả lời phỏng vấn theo quy định.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn.

*e) Xác định người trúng tuyển:* Thực hiện theo quy định tại Điều 12, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

***Lưu ý:***

- Người dự thi phỏng vấn phải có mặt tại địa điểm thi trước giờ thi 15 phút để làm thủ tục thi; mang theo Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân để đối chiếu khi vào phòng thi.

- Trường hợp có phát sinh, vướng mắc; đề nghị các cấp ủy, cơ quan, đơn vị có văn bản gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*qua phòng Tổ chức - cán bộ*) trước ngày 13/11/2022 để giải quyết theo thẩm quyền.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị thông báo tới người được đề nghị tiếp nhận vào làm công chức của đơn vị mình về nội dung nêu trên để triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng kiểm tra, sát hạch,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy Xuân Trường, Nam Trực,
- Ứng viên tham gia kiểm tra, sát hạch,
- Trang Thông tin điện tử của Tỉnh ủy,
- Lưu Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Văn Va**

**PHỤ LỤC 1****Danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi phỏng vấn**

(kèm theo Thông báo số 533-TB/BTCTU, ngày 04/11/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

-----

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày, tháng, năm sinh</b>	<b>Vị trí việc làm xét tuyển</b>
01	Nguyễn Thị Đông	12/6/1985	Ban Tổ chức Huyện ủy Xuân Trường
02	Đặng Quốc Huy	08/5/1990	Hội Nông dân huyện Nam Trực
03	Nguyễn Đức Thắng	11/9/1993	Ban Nội chính Tỉnh ủy

-----

## **PHỤ LỤC 2**

### **Danh mục Tài liệu ôn tập**

(kèm theo Thông báo số 533-TB/BTCTU, ngày 04/11/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

-----

#### **PHẦN 1: KIẾN THỨC CHUNG**

1. Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI; Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng;
2. Luật Cán bộ công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019; Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018.
3. Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định của Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.
4. Các văn bản của Chính phủ: Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 quy định những người là công chức; Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.
5. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định nhiệm kỳ 2020-2025.
6. Chuyên đề Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước (Tài liệu Chương trình bồi dưỡng ngạch chuyên viên do Bộ Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 2721/QĐ-BNV ngày 28/12/2018)

#### **PHẦN 2: NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH**

##### **I. Công tác Nội chính**

1. Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tố cáo năm 2018; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;
2. Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực
3. Quyết định số 162-QĐ/TW ngày 01/02/2013 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Quy định số 32-QĐ/TW ngày 16/9/2021 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25-7-2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “*chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, thành ủy*”; Quy định số 05-QĐi/TU ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nam Định về “*chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Nội chính Tỉnh ủy*”.

## **II. Công tác Tổ chức**

1. Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 quy định thi hành điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII); Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.

2. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

3. Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 20/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý từ năm 2016 đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

4. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức huyện ủy ban hành theo Quy định số 220-QĐ/TW ngày 27/12/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy

## **III. Công tác Hội Nông dân**

1. Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam khóa VII; Hướng dẫn số 93-HD/HNDTW ngày 05/8/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khóa VII “*Một số vấn đề cụ thể về thi hành Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam*”; Kết luận số 54-KL/TW ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

2. Quy định số 797-QĐ/HNDTW ngày 29/7/2019 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Hội Nông dân Việt Nam.

3. Chỉ thị số 16-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội Hội Nông dân các cấp.

4. Quy định số 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện*”.

